TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

THÀNH PHỐ QUY NHƠN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 365/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 08 -5 -2024

"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN – TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đông Thiên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Vân

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuý

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Kim Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn:

Ông Đặng Thành Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số 1198/2023/TLST-HNGĐ ngày 29.11.2023 về "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2024/QĐXX-ST ngày 05 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hồ Thanh V, sinh năm:1977

Địa chỉ : 147 Trần Đ, thành phố N, tỉnh B.

Bị đơn : Chị Trần Thị Phương Q, sinh năm:1981

Địa chỉ : 147 Trần Đ, thành phố N , tỉnh B

(Nguyên đơn vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23.11.2023 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn anh Hồ Thanh V trình bày :

+ *Quan hệ hôn nhân*: Anh và chị Q tự nguyện tìm hiểu thời gian khoảng 1 năm, sau đó đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trần Quang

D, thành phố N, tỉnh B vào năm 2002. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do chị Q thường xuyên xúc phạm anh và gia đình anh, dẫn đến thường xuyên cải nhau; anh chị đã ly thân từ tháng 6.2023 cho đến nay. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung nặng nề, anh xin ly hôn chị Q .

+ *Quan hệ con chung*: Anh chị có 2 con chung: cháu Hồ Văn T, sinh năm 2003, cháu Hồ Trần Diệu H, sinh năm 2005, sức khoẻ 2 cháu thường; hiện nay 2 cháu đã trưởng thành, không yêu cầu Toà giải quyết.

+ *Quan hệ tài sản chung, nợ chung*: không yêu cầu Tòa giải quyết

** Bị đơn chị Trần Thị Phương Hồng Quế trình bày tại bản khai ngày 12.3.2024:*

+ *Quan hệ hôn nhân*: Chị và anh V tự nguyện tìm hiểu thời gian khoảng 1 năm, sau đó đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trần Quang D, thành phố N, tỉnh B vào năm 2002. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh V thường xuyên cờ bạc, quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài, về đánh vợ; anh chị đã ly thân từ tháng 8.2023 cho đến nay. Nay anh V xin ly hôn chị không đồng ý ly hôn, vì để dựng vợ gã chồng cho 2 con.

+ *Quan hệ con chung*: Anh chị có 2 con chung: cháu Hồ Văn T, sinh năm 2003, cháu Hồ Trần Diệu H, sinh năm 2005, sức khoẻ 2 cháu bình thường; hiện nay 2 cháu đã trưởng thành, không yêu cầu Toà giải quyết.

+ *Quan hệ tài sản chung, nợ chung*: không yêu cầu Tòa giải quyết

Khi Toà tiến hành hoà giải chị Q không đến Tòa làm việc, mặc dù chị Q đã nhận giấy triệu tập hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến đại diện VKSND thành phố Quy Nhơn tham dự phiên tòa phát biểu:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên Tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án: đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu của anh Hồ Thanh Việt về việc xin ly hôn chị Trần Thị Phương Hồng Quế, về con chung, về tài sản chung; án phí anh Việt phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào keát quaû tranh luận taïi phieân toøa, Hoäi ñoàng xeùt xöû nhaän ñònh :

[1] *Về tố tụng:*

Tòa án nhân dân thành phố N đã đưa vụ án ra xét xử cho chị Q nhưng chị Q đều không đến Tòa làm việc. Đây là trường hợp bị đơn cố tình lẩn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 BLTTDS Tòa án vẫn đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Bên cạnh đó, anh V có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 238 BLTTDS Toà án tiến hành xét xử theo quy định pháp luật

Về Nội dung:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh V xin ly hôn chị Q, còn chị Q không đồng ý ly hôn vì để dựng vợ gã chồng cho 2 con.

Tòa xét:

Anh và chị Q tự nguyện tìm hiểu thời gian khoảng 1 năm, sau đó đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trần Quang D, thành phố N, tỉnh B vào năm 2002. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường nhưng sau nhiều năm chung sống giữa hai anh chị bộc lộ nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo anh V do chị Q thường xuyên xúc phạm anh và gia đình anh, dẫn đến thường xuyên cải nhau; anh chị đã ly thân từ tháng 6.2023 cho đến nay; còn chị Q khai do anh V thường xuyên cờ bạc, quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài, về đánh vợ; anh chị đã ly thân từ tháng 8.2023 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà đã tạo điều kiện cho anh chị hàn gắn tình cảm nhưng chị Q không đến toà, khi đến Toà chỉ khai báo nhưng không đưa ra chứng cứ mâu thuẫn, không tham gia hoà giải. Là vợ chồng phải có nghĩa vụ yêu thương, tin tưởng, gần gũi, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, nhưng ở đây chị Q không quan tâm cuộc sống vợ chồng, không níu kéo tình cảm vợ chồng. Mặt khác, chị Q nại không đồng ý ly hôn vì để dựng vợ gã chồng cho con chứ không xuất phát còn tình cảm với anh V, chị Q không đến Tòa hòa giải, điều đó chứng tỏ chị Q không có thiện chí để vợ chồng đoàn tụ, xây dựng hạnh phúc gia đình. Xét thấy nghĩa vụ giữa vợ chồng anh chị đã vi phạm nghiêm trọng làm cho hôn nhân không đạt được, anh V xin ly hôn là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về quan hệ con chung*: Vợ chồng anh chị có 2 con chung: cháu Hồ Văn T, sinh năm 2003, cháu Hồ Trần Diệu H, sinh năm 2005, sức khoẻ 2 cháu bình thường; hiện nay 2 cháu đã trưởng thành, cả 2 anh chị không yêu cầu Toà giải quyết nên HĐXX không xem xét

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu, HĐXX không xem xét giải quyết.

- Ý kiến của đại diện VKSND thành phố N tham dự phiên tòa về nội dung phù hợp theo hướng nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Anh V phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm

Vì các lẻ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn Cứ khoản 2 Điều 227, điểm a khoản 1 Điều 238 BLTTDS

Căn cứ vào Điều 51, 56, Luật Hôn nhân và gia đình.

Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyeân xöû :

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hồ Thanh V ly hôn chị Trần Thị Phương Hồng Q.

2. Veà quan hệ con chung: Anh Hồ Thanh V và chị Trần Thị Phương Hồng Q thống nhất thống nhất có 2 con chung: cháu Hồ Văn T, sinh năm 2003, cháu Hồ Trần Diệu H, sinh năm 2005, sức khoẻ 2 cháu bình thường;

- *Về nuôi con*: Anh Hồ Thanh V và chị Trần Thị Phương Hồng Q thống nhất 2 cháu đã trưởng thành, không yêu cầu Toà giải quyết.

3. Veà quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

4. Về án phí HNGĐ-ST: Anh Hồ Thanh V phải chịu 300.000đ, nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000186 ngày 29.11.2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố N. Anh V đã nộp đủ án phí HNGĐ-ST.

5. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; riêng các đương sự vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo án này trong thời hạn 15 ngày tính tứ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân phường sở tại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luận thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,6 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự.
- VKSND Tp. Quy Nhơn
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Trần Đông Thiên

Nôi nhaän :
SƠ THẨM

- Caùc ñöông söï.

phiên toà

- VKSND Tp. Quy Nhôn

-Löu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thaåm phaùn - chủ tọa

Trần Đông Thiên